TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TIỀN HẢI** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 04/2018/QĐST- HNGĐ	*Tiền Hải, ngày 10 tháng 01 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 252/2017/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 11 năm 2017 giữa:

* Nguyên đơn: Chị Vũ Thị D, sinh năm 1980.

ĐKHKTT: Thôn Đ, xã C, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình.

Chỗ ở hiện nay: Thôn H, xã N, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình.

* Bị đơn: Anh Nguyễn Văn N, sinh năm 1977.

ĐKHKTT: Thôn Đ, xã C, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình.

- Căn cứ vào Điều 147, 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào Điều 55, 58 Luật hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 01 năm 2018.
- Căn cứ vào Điều 26, 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 01 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự: Chị Vũ Thị D và anh Nguyễn Văn N.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về quan hệ hôn nhân: Chị Vũ Thị D và anh Nguyễn Văn N thuận tình ly hôn.

2.2 Về quan hệ con chung: Chị D và anh N có hai con chung là Nguyễn Đặng Xuân L, sinh ngày 02/3/2006 và con Nguyễn Thu Tr, sinh ngày 09/9/2008. Chị D và anh N thỏa thuận để anh N trực tiếp nuôi dưỡng con L, chị D trực tiếp nuôi dưỡng con Tr. Chị D và anh N không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Chị D và anh N có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

2.3 Về quan hệ tài sản: Chị D và anh N không có tài sản chung, không vay nợ chung tài sản của ai. Chị D, anh N không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung của vợ chồng.

*** Về án phí**: Chị Vũ Thị D tự nguyện nộp cả 150.000đồng án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đồng theo biên lai thu số 0008482 ngày 01 tháng 11 năm 2017 tại Chi cục thi hành án huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình. Trả lại cho chị D 150.000đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *Tòa án ND tỉnh Thái Bình;*
- *VKSND huyện Tiền Hải;*
- *Chi cục THADS huyện Tiền Hải;*
- *UBND xã C, huyện Tiền Hải;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ vụ án;*
- *Lưu văn phòng Tòa án.*

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Chu Thị Tuyết